

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1055/2019/HNST ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Thanh C, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 87/3 NVT, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp.HCM

Bà Trương Thị Ngọc H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 87/3 NVT, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp.HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: các bên thống nhất bà Trương Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Lê Huỳnh Vĩnh Đan, sinh ngày 17/7/2010 và Lê Huỳnh Hoàng Thịnh, sinh ngày 28/9/2013. Ông Lê Thanh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng/02 trẻ (1.000.000 đồng/tháng/trẻ). Bắt đầu thi hành kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình. Thỏa thuận về con chung của ông C và bà H phù hợp với quy định tại các điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: ông C và bà H xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: ông C và bà H xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H phải nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông C và bà H đã nộp theo biên lai số 0012913 ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 122/2009 quyền số 01/P.TT do UBND phường Tân Thành, quận Tân Phú cấp ngày 30/6/2009 cho ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** bà Trương Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ Lê Huỳnh Vĩnh Đan, sinh ngày 17/7/2010 và Lê Huỳnh Hoàng Thịnh, sinh ngày 28/9/2013. Ông Lê Thanh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng/02 trẻ (1.000.000 đồng/tháng/trẻ). Bắt đầu thi hành kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Ông C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- **Về tài sản chung:** hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Lê Thanh C và bà Trương Thị Ngọc H tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông C và bà H đã nộp theo biên lai số 0012913 ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Thành, quận Tân Phú (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Giang).

Nguyễn Thị Kim Cương